

Hà Nội, ngày 29 tháng 11 năm 2012

THÔNG TƯ

Hướng dẫn xác định giá bán thuốc lá còn chất lượng nhập lậu bị tịch thu cho doanh nghiệp thực hiện tái xuất và việc quản lý, sử dụng nguồn thu từ tái xuất thuốc lá theo Quyết định số 1112/QĐ-TTg ngày 21/8/2012 của Thủ tướng Chính phủ.

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 118/2008/NĐ-CP ngày 27/11/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Thực hiện Quyết định số 1112/QĐ-TTg ngày 21/8/2012 của Thủ tướng Chính phủ thi điểm tái xuất thuốc lá còn chất lượng nhập lậu bị tịch thu;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Chính sách thuế;

Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư hướng dẫn xác định giá bán thuốc lá còn chất lượng nhập lậu bị tịch thu cho doanh nghiệp thực hiện tái xuất và việc quản lý, sử dụng nguồn thu từ tái xuất thuốc lá còn chất lượng nhập lậu bị tịch thu theo Quyết định số 1112/QĐ-TTg ngày 21/8/2012 của Thủ tướng Chính phủ như sau:

CHƯƠNG I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Thông tư này hướng dẫn xác định giá bán thuốc lá còn chất lượng nhập lậu bị tịch thu cho doanh nghiệp thực hiện tái xuất và việc quản lý, sử dụng nguồn thu từ tái xuất thuốc lá còn chất lượng nhập lậu bị tịch thu theo Quyết định số 1112/QĐ-TTg ngày 21/8/2012 của Thủ tướng Chính phủ về thi điểm tái xuất thuốc lá còn chất lượng nhập lậu bị tịch thu.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Ban chỉ đạo chống buôn lậu, hàng giả và gian lận thương mại Trung ương và bộ phận thường trực giúp việc (gọi tắt là Ban chỉ đạo 127 Trung ương); Ban chỉ đạo chống buôn lậu, hàng giả và gian lận thương mại cấp tỉnh và bộ phận thường trực giúp việc (gọi tắt là Ban chỉ đạo 127 địa phương).

2. Sở Tài chính tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi có trụ sở doanh nghiệp được Bộ Công Thương chỉ định thực hiện tái xuất thuốc lá còn

chất lượng nhập lậu bị tịch thu (sau đây gọi tắt là Sở Tài chính).

3. Cơ quan làm đầu mối theo quy định tại Mục II, Hướng dẫn thực hiện thí điểm tái xuất thuốc lá còn chất lượng nhập lậu bị tịch thu ban hành kèm theo Quyết định số 5500/QĐ-BCT của Bộ Công Thương ngày 20/9/2012.

4. Các lực lượng chống buôn lậu tại mỗi tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (Công an, Hải quan, Quản lý thị trường, Bộ đội biên phòng...).

5. Doanh nghiệp được Bộ Công Thương chỉ định thực hiện tái xuất thuốc lá còn chất lượng nhập lậu bị tịch thu (sau đây gọi tắt là Doanh nghiệp).

CHƯƠNG II. XÁC ĐỊNH GIÁ THUỐC LÁ CÒN CHẤT LƯỢNG NHẬP LẬU BỊ TỊCH THU ĐỀ TÀI XUẤT

Điều 3. Trình tự, thủ tục xác định giá thuốc lá còn chất lượng nhập lậu bị tịch thu bán cho doanh nghiệp thực hiện tái xuất

1. Cơ quan chủ trì xác định giá:

Sở Tài chính nơi Doanh nghiệp đóng trụ sở chính là cơ quan chủ trì xác định và thông báo giá bán thuốc lá còn chất lượng nhập lậu bị tịch thu cho Doanh nghiệp thực hiện tái xuất.

2. Trình tự, thủ tục xác định giá bán thuốc lá còn chất lượng nhập lậu bị tịch thu:

a) Doanh nghiệp xây dựng mức giá mua cụ thể cho từng nhãn, loại bao thuốc lá và gửi Sở Tài chính;

b) Sau khi nhận được văn bản của Doanh nghiệp đề nghị xác định giá thuốc lá còn chất lượng nhập lậu bị tịch thu, Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Ban chỉ đạo 127 địa phương, các lực lượng chống buôn lậu tại địa phương xem xét, xác định và thông báo giá bán thuốc lá nhập lậu bị tịch thu cho Doanh nghiệp trong vòng 5 ngày làm việc kể từ khi Sở Tài chính nhận được đề nghị của Doanh nghiệp. Sở Tài chính chịu trách nhiệm thông báo giá bán, lưu giữ hồ sơ xác định giá bao gồm: Biên bản cuộc họp xác định giá của các đơn vị, văn bản đề nghị giá của Doanh nghiệp và các tài liệu khác có liên quan (nếu có).

Trường hợp cần thiết, Sở Tài chính thành lập Hội đồng xác định giá bán thuốc lá còn chất lượng nhập lậu bị tịch thu cho Doanh nghiệp thực hiện tái xuất (sau đây gọi tắt là Hội đồng định giá).

c) Thành phần Hội đồng xác định giá bán thuốc lá còn chất lượng nhập lậu bị tịch thu cho Doanh nghiệp thực hiện tái xuất bao gồm: Lãnh đạo Sở Tài chính là Chủ tịch Hội đồng, đại diện bộ phận chuyên môn quản lý giá thuộc Sở Tài chính, đại diện thường trực Ban chỉ đạo 127 địa phương, đại diện các cơ quan chống buôn lậu tại địa phương và cơ quan, tổ chức có liên quan đến việc mua bán thuốc lá nhập lậu bị tịch thu.

Hội đồng định giá có trách nhiệm xác định giá bán thuốc lá trong vòng

10 ngày làm việc kể từ khi Sở Tài chính nhận được văn bản đề nghị của Doanh nghiệp. Sở Tài chính ban hành Thông báo giá bán thuốc lá theo kết luận của Hội đồng định giá, lưu giữ hồ sơ xác định giá bao gồm: Biên bản cuộc họp Hội đồng định giá, văn bản đề nghị giá của Doanh nghiệp và các tài liệu khác có liên quan (nếu có).

3. Bảng giá bán thuốc lá còn chất lượng nhập lậu bị tịch thu cho Doanh nghiệp thực hiện tái xuất do Sở Tài chính thông báo có hiệu lực đến hết năm 2013.

Trường hợp giá bán thuốc lá theo hợp đồng tái xuất của Doanh nghiệp với Bên nhập khẩu nước ngoài có biến động lớn hơn 20% so với giá bán thuốc lá theo hợp đồng tái xuất tại thời điểm mà Sở Tài chính phát hành Thông báo giá hoặc trường hợp phát sinh chủng loại thuốc lá mới chưa có trong Thông báo giá thì Doanh nghiệp có trách nhiệm xây dựng mức giá mua mới cho từng nhãn, loại thuốc lá đề nghị Sở Tài chính xác định giá bán thuốc lá còn chất lượng nhập lậu bị tịch thu cho Doanh nghiệp thực hiện tái xuất. Trình tự, thủ tục xác định giá thuốc lá thực hiện theo hướng dẫn tại khoản 2 Điều này.

Điều 4. Thẩm quyền và trách nhiệm của cơ quan chủ trì xác định giá và các bên liên quan:

1. Sở Tài chính:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xác định giá bán thuốc lá còn chất lượng nhập lậu bị tịch thu cho Doanh nghiệp thực hiện tái xuất; trường hợp cần thiết thành lập Hội đồng định giá để xác định giá bán thuốc lá còn chất lượng nhập lậu bị tịch thu cho Doanh nghiệp thực hiện tái xuất.

- Căn cứ kết luận về mức giá đã được các đơn vị thống nhất, Sở Tài chính thông báo giá bán thuốc lá còn chất lượng nhập lậu bị tịch thu cho Doanh nghiệp thực hiện tái xuất và gửi Thông báo giá bán thuốc lá đến Ban chỉ đạo 127 Trung ương và các Ban chỉ đạo 127 địa phương để thông báo cho các cơ quan đầu mối biết và thực hiện.

- Lưu trữ hồ sơ xác định giá bao gồm: Biên bản cuộc họp xác định giá hoặc Biên bản của Hội đồng định giá; văn bản đề nghị giá của Doanh nghiệp và các tài liệu khác có liên quan (nếu có).

2. Doanh nghiệp:

- Xây dựng mức giá cụ thể cho từng nhãn, loại bao thuốc lá và gửi Sở Tài chính; chịu trách nhiệm về tính hợp lý của số liệu, tài liệu báo cáo.

- Thực hiện mua thuốc lá theo Thông báo giá của Sở Tài chính.

3. Cơ quan đầu mối:

Các cơ quan đầu mối địa phương căn cứ vào Thông báo giá bán thuốc lá do Sở Tài chính ban hành để ký hợp đồng mua, bán với Doanh nghiệp và thực hiện bàn giao thuốc lá sau khi Doanh nghiệp đã có chứng từ nộp đủ tiền vào tài khoản tạm giữ của Cơ quan đầu mối mở tại Kho bạc nhà nước.

4. Các cơ quan liên quan:

Các cơ quan đầu mối, Doanh nghiệp và các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm cung cấp thông tin theo yêu cầu của Sở Tài chính và phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về sự trung thực, chính xác về nguồn và các thông tin cung cấp.

CHƯƠNG III. QUẢN LÝ, SỬ DỤNG NGUỒN THU TỪ TÁI XUẤT THUỐC LÁ CÒN CHẤT LƯỢNG NHẬP LẬU BỊ TỊCH THU

Điều 5. Nguyên tắc quản lý và sử dụng nguồn thu từ tái xuất thuốc lá còn chất lượng nhập lậu bị tịch thu

1. Doanh nghiệp, sau khi phân loại thuốc lá nhập lậu bị tịch thu cùng Cơ quan đầu mối, ký hợp đồng mua, bán thuốc lá nhập lậu bị tịch thu còn chất lượng để tái xuất với Cơ quan đầu mối thì thực hiện nộp tiền vào tài khoản tạm giữ của Cơ quan đầu mối địa phương mở tại Kho bạc Nhà nước.

2. Số tiền thu được từ tái xuất thuốc lá sau khi trang trải các khoản chi phí theo thứ tự dưới đây được sử dụng 100% để phục vụ công tác chống buôn lậu của các lực lượng chống buôn lậu đã chỉ định Cơ quan đầu mối thực hiện tái xuất thuốc lá còn chất lượng nhập lậu bị tịch thu:

- Chi hỗ trợ cho việc bảo đảm các điều kiện cho việc tập trung, xử lý thuốc lá nhập lậu bị tịch thu, bao gồm cả chi giám định, phân loại thuốc lá còn chất lượng tái xuất được (nếu có); chi phí giao dịch, ký kết với Doanh nghiệp để tái xuất thuốc lá còn chất lượng nhập lậu bị tịch thu (nếu có); chi phí vận chuyển thuốc lá còn chất lượng nhập lậu bị tịch thu đến địa điểm giao cho Doanh nghiệp (nếu có);

- Chi phí tiêu huỷ thuốc lá điều kém chất lượng nhập lậu bị tịch thu mà Cơ quan đầu mối nhận bàn giao từ các lực lượng nhưng không tái xuất được.

- Trích 10% từ nguồn kinh phí còn lại (sau khi trừ chi phí cho công tác xử lý tái xuất và tiêu huỷ thuốc lá) cho Ban chỉ đạo 127, trong đó trích 3% cho Ban chỉ đạo 127 Trung ương và trích 7% cho Ban chỉ đạo 127 địa phương của Cơ quan đầu mối.

3. Cơ quan đầu mối căn cứ vào số lượng bao thuốc lá nhập lậu bị tịch thu đã được bàn giao (bao gồm cả thuốc lá còn chất lượng tái xuất và thuốc lá bị tiêu huỷ) để phân bổ số tiền thu được từ tái xuất thuốc lá còn lại cho lực lượng chống buôn lậu chỉ định Cơ quan đầu mối.

4. Nguồn kinh phí hỗ trợ hướng dẫn tại Thông tư này không thay thế các nguồn kinh phí áp dụng theo quy định hiện hành đối với công tác chống hàng lậu, gian lận thương mại, hàng giả.

5. Không được sử dụng nguồn kinh phí này để chi cho các nội dung khác không liên quan đến công tác phòng chống buôn lậu.

6. Đơn vị sử dụng kinh phí phải theo dõi, hạch toán riêng khoản kinh phí hỗ trợ này. Số kinh phí chưa sử dụng hết được chuyển sang năm sau để

tiếp tục sử dụng cho các nội dung theo quy định tại Thông tư này.

Điều 6. Sử dụng kinh phí từ tái xuất thuốc lá còn chất lượng nhập lậu bị tịch thu

1. Đối với các lực lượng chống buôn lậu:

a) Chi hỗ trợ cho việc bảo đảm các điều kiện cho việc tập trung, xử lý thuốc lá nhập lậu bị tịch thu, bao gồm cả chi giám định, phân loại thuốc lá còn chất lượng tái xuất được (nếu có);

b) Chi phí giao dịch, ký kết với Doanh nghiệp để tái xuất thuốc lá còn chất lượng nhập lậu bị tịch thu (nếu có);

c) Chi phí vận chuyển thuốc lá còn chất lượng nhập lậu bị tịch thu đến địa điểm giao cho Doanh nghiệp (nếu có);

d) Chi hỗ trợ cho việc thu thập thông tin, kiểm tra, xác minh, bắt giữ, chi bồi dưỡng làm đêm, thêm giờ;

đ) Chi mua sắm phương tiện để trực tiếp hỗ trợ công tác chống buôn lậu thuốc lá theo quy định;

e) Chi khen thưởng cho tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác phòng chống buôn lậu.

2. Đối với Ban chỉ đạo 127 Trung ương và Ban chỉ đạo 127 các địa phương:

a) Chi hỗ trợ xây dựng kế hoạch, phương án, đề án tác chiến về phòng chống buôn lậu;

b) Chi hỗ trợ tổ chức hội nghị, hội thảo chuyên đề, tập huấn nghiệp vụ triển khai kế hoạch, biện pháp phối hợp giữa các Bộ, ngành, cơ quan có liên quan;

c) Chi hỗ trợ triển khai thực hiện tuyên truyền, vận động, phổ biến pháp luật về phòng chống buôn lậu;

d) Chi hỗ trợ tổ chức công tác kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất về phòng chống buôn lậu;

đ) Chi hỗ trợ sơ kết, tổng kết, khen thưởng động viên các tổ chức, cá nhân có thành tích trong công tác phòng chống buôn lậu;

e) Chi tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho các lực lượng làm nhiệm vụ chống buôn lậu.

3. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này quyết định chi căn cứ vào tiêu chuẩn, định mức, chế độ do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định. Trường hợp các nội dung chi chưa có tiêu chuẩn, định mức; chế độ do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định thì Thủ trưởng cơ quan, đơn vị quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này quyết định chi nhưng phải đảm bảo phù hợp với chế độ quản lý tài chính hiện hành của Nhà nước và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

CHƯƠNG IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành cùng thời điểm có hiệu lực của Quyết định số 1112/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về thí điểm tái xuất thuốc lá còn chất lượng nhập lậu bị tịch thu là ngày 21 tháng 8 năm 2012 và được áp dụng đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2013.

Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về Bộ Tài chính để nghiên cứu, giải quyết. /

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Công Thương, Tư pháp, Công an, Quốc phòng, Y tế;
- Ủy ban quốc gia về Phòng, chống tham nhũng
- Ủy ban về Các vấn đề Xã hội của Quốc hội;
- Ban Chỉ đạo 127 Trung ương;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân Tối Cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- UBTT Mật trận Tổ quốc Việt Nam;
- HĐND, UBND, Sở TC, Cục Thuế, Cục Hải quan các tỉnh, Tp. trực thuộc TW;
- Công báo;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Trang tin điện tử Chính phủ;
- Các đơn vị thuộc Bộ;
- Trang tin điện tử Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, Vụ CST(P_{GT&TTĐB}).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Đỗ Hoàng Anh Tuấn